KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN: 5

CHỦ ĐỀ BẢN THÂN

Chủ đề nhánh 1: Bé là ai

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 05/10/2026 đến ngày 09/10/2026

Tên nhóm/lớp: Mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Khe Tre

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 20 trẻ

Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: Lục Thị Lan Hương – Đỗ Thị Thương

Thứ **Hoạt động**	**Thứ hai** **05/10/2026**	**Thứ ba** **06/10/2026**	**Thứ tư** **07/10/2026**	**Thứ năm** **8/10/2026**	**Thứ sáu** **9/10/2026**
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	**1. Đón trẻ:** - Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Trò chuyện sáng: Trò chuyện về họ tên, ngày sinh, giới tính của bản thân. Trò chuyện về sở thích khả năng riêng của bản thân. - Trẻ chơi theo ý thích. **2. Điểm danh** **3. Thể dục sáng:** + Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ				

<table>
<tr><td></td><td colspan="5">+ Tay: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, dang ngang (4 tuổi)
+ Bụng lườn: Quay sang trái, sang phải.
+ Chân: Từng chân đưa lên trước, ra sau, sang ngang. (3 tuổi)
+ Bật, đưa chân sang ngang (5 tuổi)</td></tr>
<tr><td rowspan="2">Hoạt động học

Tăng cường tiếng Việt</td><td>Thể dục
- VĐCB: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh
- TCVĐ: Đôi bạn(Tung bóng với người đối diện (MT 4 tuổi)</td><td>Tạo hình
In hình bàn tay và trang trí theo ý thích (ĐT)</td><td>Toán
Xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đối tượng khác</td><td>Chữ cái
Làm quen với chữ cái e, ê.</td><td>TCKNXH
Những gương mặt xinh</td></tr>
<tr><td>Thay đổi tốc độ, Hiệu lệnh</td><td>In hình bàn tay, trang trí</td><td>phía trên, phía dưới, phía trước phía sau.</td><td>chữ e, ê, nét cong trái</td><td>Vui, buồn, tức giận</td></tr>
<tr><td>Hoạt động góc</td><td colspan="5">1. Góc phân vai: Gia đình, cửa hàng, phòng khám.
2. Góc xây dựng: Xây sân tập thể dục, xếp hình bé tập thể dục.
3. Góc tạo hình: Tạo hình khuôn mặt bạn trai, bạn gái bằng cây que, lá cây, hột hạt,…
4. Góc âm nhạc: Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề.
5. Góc học tập sách: Thực hiện cuốn chủ đề bản thân (Tờ 3-5). Xem tranh ảnh về chủ đề bản thân
6. Góc thiên nhiên: Bé chăm sóc cây</td></tr>
</table>

Tăng cường tiếng Việt	**- Luyện tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ:** *khách hàng, nấu ăn, xây sân tập thể dục,. Hát, biểu diễn, xếp hình, bạn trai, sách, tranh ảnh, …*
Hoạt động ngoài trời	**1. Hoạt động có chủ đích:** - Dạo chơi, quan sát các bạn trong lớp - Xếp hình bạn trai bạn gái từ cây, que, hột hạt. - Thí nghiệm: Trứng nổi trứng chìm - Dạo chơi quan sát hiện tượng phát sinh (nếu có) **2. Trò chơi:** **- Trò chơi vận động:** Ném bóng vào rổ **- Trò chơi dân gian:** Bịt mắt bắt dê **3. Chơi tự do:** Chơi tự do ngoài sân trường
Tăng cường tiếng Việt	**- Nghe nói, luyện tập các từ, các câu có chứa các từ:** *Bạn trai, bạn gái, cây que, hột hạt, bịt mắt bắt dê, ném bóng vào rổ, trứng chìm, trứng nổi*
Hoạt động ăn	*** Trước khi ăn:** - Vệ sinh cá nhân: Dạy trẻ tập luyện thao tác rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn - Đọc thơ "Giờ ăn" mời cô mời bạn trước khi ăn *** Trong khi ăn:** - Hướng dẫn trẻ tự xúc cơm ăn, và cầm thìa xúc ăn gọn gàng *** Sau khi ăn:**

	- Trẻ ăn xong cô nhắc trẻ cất bát, lấy nước uống và tự vặn vòi nước uống, lau miệng và đi vệ sinh. Cho trẻ ngồi về chỗ.
Hoạt động ngủ	***Trước khi ngủ:** - Cô cùng trẻ 5 tuổi kê phản, chiếu, gối - Nhắc trẻ đi vệ sinh. ***Trong khi ngủ:** - Cô cho trẻ nằm vào chỗ của mình, cô sửa tư thế nằm cho trẻ. - Cô nhắc trẻ ngủ ngoan, không mất trật tự. ***Sau khi ngủ.** - Cô cho trẻ dậy từ từ, cất gối và đi vệ sinh. *** Vận động- Ăn bữa chiều.**
Chơi hoạt động theo ý thích	- Ôn các chữ cái e, ê - Ôn: Xác định, phía trên, dưới, trước, sau của đối tượng khác - Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề: Cái mũi, Nụ cười của bé, Tay thơm tay ngoan… - Trò chuyện cùng trẻ về bạn trai, bạn gái - Sắp xếp đồ dùng, đồ chơi các góc - Chơi tự do
Trả trẻ	- Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ - Vệ sinh trả trẻ

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN: 5

CHỦ ĐỀ BẢN THÂN

Chủ đề nhánh 1: Bé là ai

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 05/10/2026 đến ngày 09/10/2026

Tên nhóm/lớp: Mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Khe Lương

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 21 trẻ

Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: Liêu Thị Thủy

Thứ **Hoạt động**	**Thứ hai** **05/10/2026**	**Thứ ba** **06/10/2026**	**Thứ tư** **07/10/2026**	**Thứ năm** **8/10/2026**	**Thứ sáu** **9/10/2026**
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	**1. Đón trẻ:** - Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Trò chuyện sáng: Trò chuyện về họ tên, ngày sinh, giới tính của bản thân. Trò chuyện về sở thích khả năng riêng của bản thân. - Trẻ chơi theo ý thích. **2. Điểm danh** **3. Thể dục sáng:** + Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ + Tay: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, dang ngang (4 tuổi)				

	+ Bụng lườn: Quay sang trái, sang phải. + Chân: Từng chân đưa lên trước, ra sau, sang ngang. (3 tuổi) + Bật, đưa chân sang ngang (5 tuổi)				
Hoạt động học	**Thể dục** - VĐCB: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - TCVĐ: Đôi bạn (Tung bóng với người đối diện (MT 4 tuổi)	**Tạo hình** In hình bàn tay và trang trí theo ý thích (ĐT)	**Toán** Xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đối tượng khác	**Chữ cái** Làm quen với chữ cái e, ê.	**TCKNXH** Những gương mặt xinh
Tăng cường tiếng Việt	*Thay đổi tốc độ, Hiệu lệnh*	*In hình bàn tay, trang trí*	*phía trên, phía dưới, phía trước phía sau.*	*chữ e, ê, nét cong trái*	*Vui, buồn, tức giận*
Hoạt động góc	**1. Góc phân vai:** Gia đình, cửa hàng, phòng khám. **2. Góc xây dựng:** Xây sân tập thể dục, xếp hình bé tập thể dục. **3. Góc tạo hình:** Tạo hình khuôn mặt bạn trai, bạn gái bằng cây que, lá cây, hột hạt,… **4. Góc âm nhạc:** Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề. **5. Góc học tập sách:** Thực hiện cuốn chủ đề bản thân (Tờ 3-5). Xem tranh ảnh về chủ đề bản thân **6. Góc thiên nhiên:** Bé chăm sóc cây				
Tăng cường tiếng Việt	**- Luyện tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ:** *khách hàng, nấu ăn, xây sân tập thể dục,. Hát, biểu diễn, xếp hình, bạn trai, sách, tranh ảnh, ...*				

Hoạt động ngoài trời	**1. Hoạt động có chủ đích:** - Dạo chơi, quan sát các bạn trong lớp - Xếp hình bạn trai bạn gái từ cây, que, hột hạt. - Thí nghiệm: Hoa nở trong nước - Dạo chơi quan sát hiện tượng phát sinh (nếu có) **2. Trò chơi:** **- Trò chơi vận động:** Chuyền bóng **- Trò chơi dân gian:** Mèo đuổi chuột **3. Chơi tự do:** Chơi tự do ngoài sân trường
Tăng cường tiếng Việt	**- Nghe nói, luyện tập các từ, các câu có chứa các từ:** *Bạn trai, bạn gái, cây que, hột hạt, mèo đuổi chuột, chuyền bóng*, *hoa nở trong nước*
Hoạt động ăn	*** Trước khi ăn:** - Vệ sinh cá nhân: Dạy trẻ tập luyện thao tác rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn **-** Đọc thơ "Giờ ăn" mời cô mời bạn trước khi ăn *** Trong khi ăn:** - Hướng dẫn trẻ tự xúc cơm ăn, và cầm thìa xúc ăn gọn gàng *** Sau khi ăn:** - Trẻ ăn xong cô nhắc trẻ cất bát, lấy nước uống và tự vặn vòi nước uống, lau miệng và đi vệ sinh. Cho trẻ ngồi về chỗ.

Hoạt động ngủ	***Trước khi ngủ:** - Cô cùng trẻ 5 tuổi kê phản, chiếu, gối - Nhắc trẻ đi vệ sinh. ***Trong khi ngủ:** - Cô cho trẻ nằm vào chỗ của mình, cô sửa tư thế nằm cho trẻ. - Cô nhắc trẻ ngủ ngoan, không mất trật tự. ***Sau khi ngủ.** - Cô cho trẻ dậy từ từ, cất gối và đi vệ sinh. *** Vận động- Ăn bữa chiều.**
Chơi hoạt động theo ý thích	- Ôn các chữ cái e, ê - Ôn: Xác định, phía trên, dưới, trước, sau của đối tượng khác - Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề: Cái mũi, Nụ cười của bé, Tay thơm tay ngoan… - Trò chuyện cùng trẻ về các bạn trong lớp - Đọc thơ về chủ đề - Sắp xếp đồ dùng, đồ chơi các góc - Chơi tự do
Trả trẻ	- Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ - Vệ sinh trả trẻ

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN: 5

CHỦ ĐỀ BẢN THÂN

Chủ đề nhánh 1: Bé là ai

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 05/10/2026 đến ngày 09/10/2026

Tên nhóm/lớp: Mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Khe Phương

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 10 trẻ

Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: Nguyễn Thị Hồng Thanh

Thứ **Hoạt động**	**Thứ hai** **05/10/2026**	**Thứ ba** **06/10/2026**	**Thứ tư** **07/10/2026**	**Thứ năm** **8/10/2026**	**Thứ sáu** **9/10/2026**
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	**1. Đón trẻ:** - Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Trò chuyện sáng: Trò chuyện về họ tên, ngày sinh, giới tính của bản thân. Trò chuyện về sở thích khả năng riêng của bản thân. - Trẻ chơi theo ý thích. **2. Điểm danh** **3. Thể dục sáng:** + Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ + Tay: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, dang ngang (4 tuổi)				

	+ Bụng lườn: Quay sang trái, sang phải. + Chân: Từng chân đưa lên trước, ra sau, sang ngang. (3 tuổi) + Bật, đưa chân sang ngang (5 tuổi)				
Hoạt động học	**Thể dục** - VĐCB: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - TCVĐ: Đôi bạn(Tung bóng với người đối diện (MT 4 tuổi)	**Tạo hình** In hình bàn tay và trang trí theo ý thích (ĐT)	**Toán** Xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đối tượng khác	**Chữ cái** Làm quen với chữ cái e, ê.	**TCKNXH** Những gương mặt xinh
Tăng cường tiếng Việt	*Thay đổi tốc độ, Hiệu lệnh*	*In hình bàn tay, trang trí*	*phía trên, phía dưới, phía trước phía sau.*	*chữ e, ê, nét cong trái*	*Vui, buồn, tức giận*
Hoạt động góc	**1. Góc phân vai:** Gia đình, cửa hàng, phòng khám. **2. Góc xây dựng:** Xây sân tập thể dục, xếp hình bé tập thể dục. **3. Góc tạo hình:** Tạo hình khuôn mặt bạn trai, bạn gái bằng cây que, lá cây, hột hạt,… **4. Góc âm nhạc:** Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề. **5. Góc học tập sách:** Thực hiện cuốn chủ đề bản thân (Tờ 3-5). Xem tranh ảnh về chủ đề bản thân **6. Góc thiên nhiên:** Bé chăm sóc cây				

Tăng cường tiếng Việt	**- Luyện tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ:** *khách hàng, nấu ăn, xây sân tập thể dục,. Hát, biểu diễn, xếp hình, bạn trai, sách, tranh ảnh, ...*
Hoạt động ngoài trời	**1. Hoạt động có chủ đích:** - Dạo chơi, quan sát các bạn trong lớp - Xếp hình bạn trai bạn gái từ cây, que, hột hạt. - Thí nghiệm: Trứng nổi trứng chìm - Dạo chơi quan sát hiện tượng phát sinh (nếu có) **2. Trò chơi:** **- Trò chơi vận động:** Ném bóng vào rổ **- Trò chơi dân gian:** Bịt mắt bắt dê **3. Chơi tự do:** Chơi tự do ngoài sân trường
Tăng cường tiếng Việt	**- Nghe nói, luyện tập các từ, các câu có chứa các từ:** *Bạn trai, bạn gái, cây que, hột hạt, bịt mắt bắt dê, ném bóng vào rổ, trứng chìm, trứng nổi*
Hoạt động ăn	*** Trước khi ăn:** - Vệ sinh cá nhân: Dạy trẻ tập luyện thao tác rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn - Đọc thơ "Giờ ăn" mời cô mời bạn trước khi ăn *** Trong khi ăn:** - Hướng dẫn trẻ tự xúc cơm ăn, và cầm thìa xúc ăn gọn gàng *** Sau khi ăn:**

	- Trẻ ăn xong cô nhắc trẻ cất bát, lấy nước uống và tự vặn vòi nước uống, lau miệng và đi vệ sinh. Cho trẻ ngồi về chỗ.
Hoạt động ngủ	***Trước khi ngủ:** - Cô cùng trẻ 5 tuổi kê phản, chiếu, gối - Nhắc trẻ đi vệ sinh. ***Trong khi ngủ:** - Cô cho trẻ nằm vào chỗ của mình, cô sửa tư thế nằm cho trẻ. - Cô nhắc trẻ ngủ ngoan, không mất trật tự. ***Sau khi ngủ.** - Cô cho trẻ dậy từ từ, cất gối và đi vệ sinh. *** Vận động- Ăn bữa chiều.**
Chơi hoạt động theo ý thích	- Ôn các chữ cái e, ê - Ôn: Xác định, phía trên, dưới, trước, sau của đối tượng khác - Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề: Cái mũi, Nụ cười của bé, Tay thơm tay ngoan… - Trò chuyện cùng trẻ về bạn trai, bạn gái - Sắp xếp đồ dùng, đồ chơi các góc - Chơi tự do
Trả trẻ	- Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ - Vệ sinh trả trẻ

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 5

CHỦ ĐỀ: ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI CỦA BÉ

Nhánh 2: Đồ dùng gia đình bé.

Thời gian thực hiện:1 tuần, từ ngày 05/10/2026 đến ngày 9/10/2026

Nhóm lớp: 24-36 tháng tuổi Khe Lương

Số lượng trẻ: 5 trẻ

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Khúc Thị Hồng

Thứ **Hoạt động**	**Thứ 2** **05/10/2026**	**Thứ 3** **06/10/2026**	**Thứ 4** **07/10/2026**	**Thứ 5** **08/10/2026**	**Thứ 6** **9/10/2026**
Đón trẻ, chơi **Điểm danh** **Thể dục sáng**	**1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô giáo, bố mẹ và các bạn, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trò chuyện với trẻ về đồ dùng trong gia đình bé. **2. Điểm danh:** Ghi trẻ đến lớp. **3. Thể dục sáng:** Tập bài: Cái trống.				
Chơi - tập có chủ đích.	*** Thể dục** - Vận động cơ bản: Đi theo đường ngoằn ngoèo. - Trò chơi vận động: Con bọ dừa.	***Nhận biết** - Nhận biết cái bát, cái thìa.	*** HĐVĐV** - Xếp cái bàn.	*** Văn học** - Kể chuyện cho trẻ nghe: Chiếc ô của thỏ trắng.	*** Âm nhạc** + Dạy hát: Chiếc khăn tay. + VĐTN: Đôi dép xinh.
Tăng cường tiếng việt	*Ngoằn nghoèo* *Con bọ dừa*	*Cái bát* *Cái thìa*	*Khối gỗ* *Cái bàn*	*Chiếc ô* *Thỏ trắng*	*Chiếc khăn tay* *Đôi dép xinh*

Chơi - Tập	- Bé chơi thao tác vai: Chơi bế em, cho em ăn, ru em ngủ. - Bé hoạt động với đồ vật: Chơi thả hạt. - Bé yêu nghệ thuật: + Nghe hát bài: Đồ dùng nhà bé, đồ dùng bé yêu. + Sử dụng sách chủ đề: Tô màu chiếc khăn mùi xoa (trang 9), tô màu cái bàn, cái ghế. - Góc bé yêu sách chuyện: + Xem tranh ảnh về đồ dùng gia đình bé. + Nghe đọc truyện: Cái chuông nhỏ.
Tăng cường tiếng việt	Luyện tập nghe, nói các câu có chứa từ: *Cho em ăn, ru em ngủ, thả hạt, hột hạt, cái bát, ti vi, tủ lạnh,…*
	1. Dạo chơi: Dạo chơi ngoài trời. **2. Trò chơi:** Trò chơi vận động: Ai đi nhẹ hơn. Trò chơi dân gian: Kéo cưa lửa xẻ **3. Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời.**
Tăng cường tiếng việt	- Luyện tập nghe nói một số câu và từ có chứa các câu từ: *Dạo chơi, ngoài trời, ai đi nhẹ hơn, kéo cưa lửa xẻ, cầu trượt, bập bênh,…*
Ăn chính, ngủ, ăn phụ.	* Ăn chính - Trước khi ăn. - Trong khi ăn.

	- Sau khi ăn. * Ngủ - Trước khi ngủ. - Trong khi ngủ. - Sau khi ngủ. - Vận động bài hát: "Đu quay". * Ăn phụ: Cho trẻ uống sữa, ăn bánh,...
Chơi - tập	- Chơi đi theo đường ngoằn ngèo. - Nhận biết cái cốc, đôi đũa. - Tô màu cái cốc, cái bát. - Kể chuyện cho trẻ nghe: Chiếc ô của thỏ trắng, vòng chuông bạc,.... - Hát bài hát: Đồ dùng bé yêu.
Ăn chính	+ Chuẩn bị trước khi ăn: Kê bàn ghế. + Trong khi ăn: Bao quát trẻ ăn. + Sau khi ăn xong**:** Cô cất bát thìa cho trẻ đi vệ sinh.
Trả trẻ	- Trước khi trả trẻ: Vệ sinh cá nhân trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ. - Trong khi trả trẻ: Trẻ chào bố mẹ, cô giáo, chào các bạn trước khi ra về - Sau khi trả trẻ: Vệ sinh nhóm lớp, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi gọn gàng.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 5
Chủ đề: Đồ dùng, đồ chơi của bé.
Nhánh 2: Đồ dùng gia đình bé.
Thời gian thực hiện:1 tuần, từ ngày 05/10/2026 đến ngày 9/10/2026

Nhóm lớp: 24-36 tháng tuổi KheTre
Số lượng trẻ: 7 trẻ
Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Đỗ Thị Hằng Nga

Thứ Hoạt động	Thứ 2 05/10/2026	Thứ 3 06/10/2026	Thứ 4 07/10/2026	Thứ 5 08/10/2026	Thứ 6 9/10/2026
Đón trẻ, chơi **Điểm danh** **Thể dục sáng**	1. Đón trẻ: Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô giáo, bố mẹ và các bạn, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trò chuyện với trẻ về đồ dùng trong gia đình bé. 2. Điểm danh: Ghi trẻ đến lớp. 3. Thể dục sáng: Tập bài: Cái trống.				
Chơi - tập có chủ đích.	*** Thể dục** - Vận động cơ bản: Đi theo đường ngoằn ngoèo. - Trò chơi vận động: Con bọ dừa.	***Nhận biết:** - Nhận biết cái bát, cái thìa.	*** HĐVĐV:** - Xếp cái bàn.	*** Văn học:** - Kể chuyện cho trẻ nghe: Chiếc ô của thỏ trắng.	*** Âm nhạc:** + Dạy hát: Chiếc khăn tay. + VĐTN: Đôi dép xinh.
Tăng cường tiếng việt	*Ngoằn nghoèo* *Con bọ dừa*	*Cái bát* *Cái thìa*	*Khối gỗ* *Cái bàn*	*Chiếc ô* *Thỏ trắng*	*Chiếc khăn tay* *Đôi dép xinh*

Chơi - Tập	- Bé chơi thao tác vai: Chơi bế em, cho em ăn, ru em ngủ. - Bé hoạt động với đồ vật: Chơi thả hạt. - Bé yêu nghệ thuật: + Nghe hát bài: Đồ dùng nhà bé, đồ dùng bé yêu. + Sử dụng sách chủ đề: Tô màu chiếc khăn mùi xoa (trang 9), tô màu cái bàn, cái ghế. - Góc bé yêu sách chuyện: + Xem tranh ảnh về đồ dùng gia đình bé. + Nghe đọc truyện: Cái chuông nhỏ.
Tăng cường tiếng việt	Luyện tập nghe, nói các câu có chứa từ: *Cho em ăn, ru em ngủ, thả hạt, hột hạt, cái bát, ti vi, tủ lạnh,…*
	1. Dạo chơi: Dạo chơi ngoài trời. 2. Trò chơi: Trò chơi vận động: Ai đi nhẹ hơn. Trò chơi dân gian: Kéo cưa lửa xẻ 3. Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời.
Tăng cường tiếng việt	- Luyện tập nghe nói một số câu và từ có chứa các câu từ: *Dạo chơi, ngoài trời, ai đi nhẹ hơn, kéo cưa lửa xẻ, cầu trượt, bập bênh,…*
Ăn chính, ngủ, ăn phụ.	* Ăn chính - Trước khi ăn. - Trong khi ăn.

	- Sau khi ăn. * Ngủ - Trước khi ngủ. - Trong khi ngủ. - Sau khi ngủ. - Vận động bài hát: "Đu quay". * Ăn phụ: Cho trẻ uống sữa, ăn bánh,...
Chơi - tập	- Chơi đi theo đường ngoằn ngèo. - Nhận biết cái cốc, đôi đũa. - Tô màu cái cốc, cái bát. - Kể chuyện cho trẻ nghe: Chiếc ô của thỏ trắng, vòng chuông bạc,.... - Hát bài hát: Đồ dùng bé yêu.
Ăn chính	+ Chuẩn bị trước khi ăn: Kê bàn ghế. + Trong khi ăn: Bao quát trẻ ăn. + Sau khi ăn xong**:** Cô cất bát thìa cho trẻ đi vệ sinh.
Trả trẻ	- Trước khi trả trẻ: Vệ sinh cá nhân trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ. - Trong khi trả trẻ: Trẻ chào bố mẹ, cô giáo, chào các bạn trước khi ra về - Sau khi trả trẻ: Vệ sinh nhóm lớp, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi gọn gàng.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 5

Chủ đề: Đồ dùng, đồ chơi của bé.

Nhánh 2: Đồ dùng gia đình bé.

Thời gian thực hiện:1 tuần, từ ngày 05/10/2026 đến ngày 9/10/2026

Nhóm lớp: 24-36 tháng tuổi Khe Phương

Số lượng trẻ: 4 trẻ

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Nguyễn Thị Thản

Thứ **Hoạt động**	**Thứ 2** **05/10/2026**	**Thứ 3** **06/10/2026**	**Thứ 4** **07/10/2026**	**Thứ 5** **08/10/2026**	**Thứ 6** **9/10/2026**
Đón trẻ, chơi **Điểm danh** **Thể dục sáng**	1. Đón trẻ: Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô giáo, bố mẹ và các bạn, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trò chuyện với trẻ về đồ dùng trong gia đình bé. 2. Điểm danh: Ghi trẻ đến lớp. 3. Thể dục sáng: Tập bài: Cái trống.				
Chơi - tập có chủ đích. **Tăng cường tiếng việt**	*** Thể dục** - Vận động cơ bản: Đi theo đường ngoằn ngoèo. - Trò chơi vận động: Con bọ dừa.	***Nhận biết:** - Nhận biết cái bát, cái thìa.	*** HĐVĐV:** - Xếp cái bàn.	*** Văn học:** - Kể chuyện cho trẻ nghe: Chiếc ô của thỏ trắng.	*** Âm nhạc:** + Dạy hát: Chiếc khăn tay. + VĐTN: Đôi dép xinh.
	Ngoằn nghoèo *Con bọ dừa*	*Cái bát* *Cái thìa*	*Khối gỗ* *Cái bàn*	*Chiếc ô* *Thỏ trắng*	*Chiếc khăn tay* *Đôi dép xinh*

Chơi - Tập	- Bé chơi thao tác vai: Chơi bế em, cho em ăn, ru em ngủ. - Bé hoạt động với đồ vật: Chơi thả hạt. - Bé yêu nghệ thuật: + Nghe hát bài: Đồ dùng nhà bé, đồ dùng bé yêu. + Sử dụng sách chủ đề: Tô màu chiếc khăn mùi xoa (trang 9), tô màu cái bàn, cái ghế. - Góc bé yêu sách chuyện: + Xem tranh ảnh về đồ dùng gia đình bé. + Nghe đọc truyện: Cái chuông nhỏ.
Tăng cường tiếng việt	Luyện tập nghe, nói các câu có chứa từ: *Cho em ăn, ru em ngủ, thả hạt, hột hạt, cái bát, ti vi, tủ lạnh,…*
	1. Dạo chơi: Dạo chơi ngoài trời. 2. Trò chơi: Trò chơi vận động: Ai đi nhẹ hơn. Trò chơi dân gian: Kéo cưa lửa xẻ 3. Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời.
Tăng cường tiếng việt	- Luyện tập nghe nói một số câu và từ có chứa các câu từ: *Dạo chơi, ngoài trời, ai đi nhẹ hơn, kéo cưa lửa xẻ, cầu trượt, bập bênh,…*
Ăn chính, ngủ, ăn phụ.	* Ăn chính - Trước khi ăn. - Trong khi ăn. - Sau khi ăn. * Ngủ - Trước khi ngủ. - Trong khi ngủ. - Sau khi ngủ. - Vận động bài hát: “Đu quay”. * Ăn phụ: Cho trẻ uống sữa, ăn bánh,...
Chơi - tập	- Chơi đi theo đường ngoằn ngèo. - Nhận biết cái cốc, đôi đũa. - Tô màu cái cốc, cái bát.

	- Kể chuyện cho trẻ nghe: Chiếc ô của thỏ trắng, vòng chuông bạc,.... - Hát bài hát: Đồ dùng bé yêu.
Ăn chính	+ Chuẩn bị trước khi ăn: Kê bàn ghế. + Trong khi ăn: Bao quát trẻ ăn. + Sau khi ăn xong**:** Cô cất bát thìa cho trẻ đi vệ sinh.
Trả trẻ	- Trước khi trả trẻ: Vệ sinh cá nhân trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ. - Trong khi trả trẻ: Trẻ chào bố mẹ , cô giáo, chào các bạn trước khi ra về - Sau khi trả trẻ: Vệ sinh nhóm lớp, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi gọn gàng.

KÝ DUYỆT CỦA BGH NHÀ TRƯỜNG
P. HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hồng Lĩnh